

Số: **413** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **17** tháng 02 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP  
của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật  
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1663/QĐ-BTP ngày 17/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 19/TTr-STP ngày 03/02/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, K2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Cao Thắng**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định (Ban hành kèm theo Quyết định số 413 /QĐ-UBND ngày 17 / 02/2016 của UBND tỉnh Bình Định)**

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Đảm bảo triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả nội dung của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP, tạo sự chuyển biến cơ bản trong công tác xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh trong công tác xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng CSDLQG về pháp luật.

#### **2. Yêu cầu**

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ đã nêu trong Kế hoạch này, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

### **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung cơ bản của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP và các vấn đề liên quan đến hệ thống CSDLQG về pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

- Hình thức: Đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, lồng ghép tuyên truyền tại các Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2016.

#### **2. Xây dựng thể chế, chính sách về quản lý CSDLQG về pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan.

### **3. Tổ chức cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản trên CSDLQG về pháp luật**

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

### **4. Tổ chức thu thập, cung cấp, cập nhật và rà soát kết quả cập nhật văn bản đã được ban hành trước ngày 20/7/2015 (ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực) trên CSDLQG về pháp luật**

*a) Đối với văn bản có nguồn đăng tải tại quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 25 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP:* Việc thu thập, cập nhật phải đảm bảo các thông tin cơ bản của văn bản nêu tại Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP và đính kèm văn bản

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công báo tỉnh - Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Sau khi ban hành Kế hoạch đến hết ngày 31/12/2016.

*b) Đối với văn bản không có nguồn đăng tải quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 25 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP:* Việc thu thập, cập nhật phải bảo đảm các thông tin cơ bản về loại văn bản, số ký hiệu, trích yếu, ngày ban hành của văn bản và các thông tin khác nếu có

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Công báo tỉnh - Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ 01/03/2016 đến hết ngày 31/12/2016.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì phối hợp với các Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan dự thảo các cơ chế, chính sách đảm bảo cho công tác xây dựng, quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng CSDLQG về pháp luật; trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Tiến hành cập nhật văn bản theo đúng quy trình cập nhật quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP. Đồng thời, kiểm tra kết quả cập nhật văn bản nhằm phát hiện và khắc phục những sai sót của văn bản điện tử so với bản chính văn bản, đảm bảo tính chính xác kịp thời của văn bản được đăng tải.

- Thực hiện đăng tải văn bản trên CSDLQG về pháp luật theo đúng thời hạn quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

- Hiệu đính văn bản khi phát hiện hoặc nhận được thông báo có sự khác nhau giữa các thông tin cơ bản của văn bản trên CSDLQG về pháp luật với bản chính văn bản và thông báo công khai nội dung hiệu đính trên CSDLQG về pháp luật.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc gửi bản giấy và bản điện tử văn bản của các sở, ban, ngành đã tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh đến Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật văn bản theo đúng quy định.

- Phối hợp với Cục Công nghệ Thông tin - Bộ Tư pháp trong việc đảm bảo an toàn, chia sẻ, kết nối, tích hợp và trích xuất dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật.

- Định kỳ tháng 12 hàng năm, tổng hợp, dự thảo Báo cáo về tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng CSDLQG về pháp luật trình UBND tỉnh để báo cáo Bộ Tư pháp.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông dự toán kinh phí đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ cho công tác cập nhật văn bản quy phạm pháp luật vào CSDLQG về pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc giúp UBND tỉnh thực hiện những nhiệm vụ do Chính phủ giao theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Hướng dẫn triển khai chữ ký điện tử áp dụng vào việc xác thực nội dung văn bản theo quy định của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc giúp UBND tỉnh thực hiện những nhiệm vụ do Chính phủ giao theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

## **3. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho việc triển khai Kế hoạch này từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

## **4. Trách nhiệm các sở, ban, ngành**

- Kể từ ngày văn bản được công bố hoặc ký ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo phải gửi bản giấy và bản điện tử văn bản đến Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật văn bản theo đúng thời gian quy định tại Điều 16 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ và chịu trách nhiệm đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác của văn bản đã gửi cập nhật.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản trên CSDLQG về pháp luật, khi phát hiện có sự khác nhau giữa các thông tin cơ bản của văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật với bản chính văn bản do cơ quan mình tham mưu ban hành, phải thông báo bằng văn bản đến Sở Tư pháp để thực hiện việc hiệu đính văn bản.

## **5. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh**

Phối hợp với các sở, ban, ngành có trách nhiệm chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác nội dung các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành bằng văn bản giấy và văn bản điện tử đến Sở Tư pháp để thực hiện việc cập nhật văn bản theo đúng thời gian quy định tại Điều 16 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí để đảm bảo tổ chức triển khai Nghị định này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của liên Bộ Tài chính - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Cao Thắng**